

3				
...				

Ghi chú:

(1) Trường hợp gói thầu không có yêu cầu về nhân sự chủ chốt thì Chủ đầu tư không nhập Bảng này.

(2) Chỉ quy định trong trường hợp dịch vụ liên quan có yêu cầu phải có chứng chỉ chuyên môn.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;

- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.

- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;

- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;

- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);

- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;

- Tiến độ cung cấp hàng hóa;

- Yếu tố thân thiện môi trường;

- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của

Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);

- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Các tiêu chí đánh giá kỹ thuật E-HSDT được thể hiện theo bảng dưới đây:

TT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Thông số kỹ thuật chính: (Theo các yêu cầu trong quy định trong Chương V – Yêu cầu kỹ thuật và Bảng đặc tính kỹ thuật của E-HSMT)	Đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về mặt kỹ thuật theo yêu cầu E-HSMT. Có bảng cam kết kỹ thuật hàng hóa đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Không có bảng cam kết kỹ thuật hàng hóa chào thầu hoặc có sai lệch không chấp nhận được so với các yêu cầu trong bảng đặc tính kỹ thuật.
2	Tính đáp ứng đối với thiết bị rơ-le bảo vệ (theo QĐ số 782/QĐ-EVN ngày 04/8/2023 của Tập đoàn Điện lực VN v/v ban hành Quy định kiểm soát công tác trang bị, chỉnh định và thí nghiệm rơ-le bảo vệ trong Tập đoàn Điện lực Quốc gia Việt Nam)		
a)	Thiết bị rơ-le phải đáp ứng các tiêu chuẩn chế tạo và thử nghiệm, cấu hình rơ-le bảo vệ theo Quy định yêu cầu kỹ thuật rơ-le bảo vệ, đồng thời phải có:	Đáp ứng yêu cầu	Không đáp ứng yêu cầu

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

	<p>- Chứng nhận thử nghiệm loại rơ-le bảo vệ (Type Test Certificate) của cơ sở thí nghiệm được công nhận; và</p> <p>- Chứng nhận thử nghiệm IEC61850 cấp độ A (IEC 61850 Certificate Level A) do đơn vị thí nghiệm được công nhận (Accredited independent third-party test center) thuộc hệ thống Utility Communication Architecture (UCA) International User Group cung cấp.</p>		
b)	Chứng nhận thử nghiệm loại rơ-le bảo vệ nêu tại điểm a phải được ban hành trước thời điểm phát hành hồ sơ mời thầu	Đáp ứng	Không đáp ứng đủ yêu cầu
c)	<p>Cơ sở thí nghiệm được công nhận nêu tại điểm a khoản này phải là cơ sở đáp ứng tất cả các yêu cầu sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có chứng nhận ISO/IEC 17025:2017 của cơ quan chứng nhận quốc gia nơi đặt cơ sở thí nghiệm; và - Là thành viên của ít nhất một trong các hệ thống chứng nhận sau: <ul style="list-style-type: none"> + Hệ thống chứng nhận của tổ chức tiêu chuẩn IEC (IEC System for Conformity Assessment Schemes for Electrotechnical Equipment and Components - IECEE); hoặc + Tổ chức Quốc tế Chứng nhận phòng thí nghiệm (International Laboratory Accreditation Cooperation - ILAC); hoặc + Hiệp hội Chứng nhận phòng thí nghiệm của Mỹ (American Association for Laboratory Accreditation - A2LA) 	Phải có	Không đáp ứng yêu cầu
3	<p>Tính đáp ứng của các hàng hóa thiết bị chào thầu: <i>Máy biến áp 110kV; Rơ le F90, BCU</i></p> <p>- Nhà thầu chào 01 nguồn gốc xuất xứ đối với thiết bị chính kể ở trên. Trường hợp nhà thầu chào nhiều hơn 01 nguồn gốc xuất xứ, nhà thầu phải chỉ rõ 01 phương án chính. Bên mời thầu chỉ xem xét trên phương án chính, các phương án khác chỉ được</p>		

	xem xét ở bước hoàn thiện hợp đồng (nếu nhà thầu được lựa chọn). Trường hợp nhà thầu vẫn không chỉ rõ phương án chính (kể cả sau khi được làm rõ), E-HSDT sẽ bị loại		
a	+ Có giấy xác nhận của khách hàng về việc sử dụng thành công hàng hóa, chứng minh hàng hoá chào thầu đã được sử dụng thành công 02 công trình tối thiểu 02 năm <i>trên lưới điện Việt Nam</i> đối với các hàng hóa thiết bị sau: - Máy biến áp 110kV - Rơ le F90, BCU	Nhà thầu phải xuất trình tối thiểu 02 xác nhận theo yêu cầu	Không có hoặc có ít hơn 02 xác nhận theo yêu cầu
b	+ Cung cấp tài liệu chứng minh để chứng minh Nhà sản xuất có tối thiểu 05 năm kinh nghiệm trong việc sản xuất và cung cấp hàng hóa tương tự như hàng hóa chào thầu đối với các thiết bị sau: - Máy biến áp 110kV - Rơ le F90, BCU	Đủ hồ sơ chứng minh đáp ứng	Không có hoặc không đủ 05 năm
c	+ Biên bản thí nghiệm mẫu (type test) các thông số theo tiêu chuẩn TCVN, IEC hoặc tương đương cho các mặt hàng: - Máy biến áp 110kV - Rơ le F90, BCU <i>Riêng Thử nghiệm khả năng chịu đựng dòng ngắn mạch của MBA 110kV theo TCVN 6306-5 (IEC 60076-5): Nhà sản xuất phải có biên bản thử nghiệm cho MBA 110kV, do đơn vị thử nghiệm thuộc hiệp hội STL (Short-Circuit Testing Liaison) cấp.</i>	Có Biên bản thí nghiệm mẫu theo quy định của TCVN, IEC hoặc tương đương	Không có Biên bản thí nghiệm mẫu theo quy định của TCVN, IEC hoặc tương đương kể cả sau khi được yêu cầu bổ sung, làm rõ
d	- Chứng chỉ chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001 hoặc tương đương của nhà sản xuất cho toàn bộ hàng hóa thiết bị chào thầu	Phải có	Không có
4	Bảo hành: Cam kết thời hạn bảo hành 18 tháng kể từ ngày nghiệm thu đưa hàng hóa vào vận hành nhưng không quá 24 tháng kể từ ngày giao hàng cuối cùng, tùy điều kiện nào đến trước	Chấp thuận theo yêu cầu	Không chấp thuận

	<p>- Nếu hàng hoá phải sửa chữa hay thay thế trong thời gian bảo hành thì thời gian bảo hành cho hàng hoá được sửa chữa hay thay thế sẽ được tính gia hạn lại kể từ ngày Bên mua chấp nhận hàng hoá sửa chữa hoặc thay thế đó;</p> <p>- Trường hợp quá thời gian bảo hành quy định nêu trên, Bên bán cam kết phối hợp với Bên mua tiến hành kiểm tra, khắc phục, sửa chữa hoặc thay thế các hư hỏng của hàng hóa.</p>		
5	Tiến độ		
	Thời gian thực hiện	Đề xuất thời gian thực hiện hợp đồng không quá 90 ngày	Đề xuất về thời gian thực hiện hợp đồng vượt quá 90 ngày
6	Quyền sở hữu trí tuệ:	Nhà thầu tham dự thầu phải cam kết bằng văn bản về việc không vi phạm quyền sở hữu trí tuệ đối với sản phẩm hàng hóa cung cấp trong gói thầu này	Nhà thầu không cam kết bằng văn bản kể cả sau khi được yêu cầu bổ sung, làm rõ E-HSDT
7	Uy tín nhà thầu		
7.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện thương thảo và hoàn thiện hợp đồng trước đó	<p>Theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: trong vòng 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu (nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh nhà thầu) không có hợp đồng bị chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.</p> <p>- Theo kết quả đánh giá chất lượng nhà thầu định kỳ/hàng năm do Tổng công ty điện lực miền Bắc phê duyệt gần nhất với thời điểm đóng thầu,</p>	<p>Theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về nhà thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: trong vòng 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu, nhà thầu (nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh nhà thầu) có hợp đồng bị chủ đầu tư chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu.</p> <p>- Theo kết quả đánh giá chất lượng nhà thầu định kỳ/hàng năm do Tổng công ty điện lực miền Bắc phê duyệt gần nhất với thời điểm đóng thầu, nhà thầu (nhà thầu</p>

		thầu, nhà thầu (nhà thầu độc lập hoặc thành viên liên danh nhà thầu) không có hợp đồng bị đánh giá là không đạt hoặc không có từ 02 hợp đồng trở lên bị đánh giá là cảnh báo.	độc lập hoặc thành viên liên danh nhà thầu) có hợp đồng bị đánh giá là không đạt hoặc có từ 02 hợp đồng trở lên bị đánh giá là cảnh báo.
7.2	Thông tin về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng	Theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: trong vòng 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu, hàng hóa tương tự hàng hóa nhà thầu đề xuất không bị chủ đầu tư đánh giá Chất lượng của hàng hóa không đáp ứng quy định trong hợp đồng.	Theo Cơ sở dữ liệu quốc gia về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia: trong vòng 03 năm tính đến thời điểm đóng thầu, hàng hóa tương tự hàng hóa nhà thầu đề xuất bị chủ đầu tư đánh giá Chất lượng của hàng hóa không đáp ứng quy định trong hợp đồng.
	Kết luận		
	Các tiêu chuẩn chi tiết trên được xác định là đạt.	Đạt	
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt	

Ghi chú:

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất¹:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

- Trường hợp Mục 13.5 **E-BDL** quy định nhà thầu chào theo Mẫu số 12.1A Chương IV:

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này. Đối với gói thầu mua sắm tập trung áp dụng lựa chọn nhà thầu theo khả năng cung cấp, áp dụng phương pháp giá thấp nhất.